

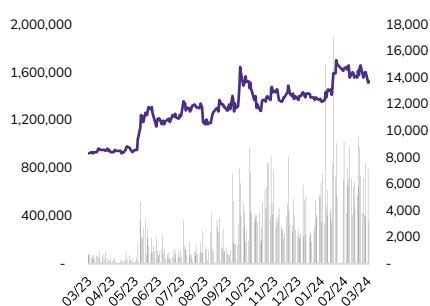
Bùi Minh Anh

Email: anh.buiminh@abs.vn

THÔNG TIN CƠ BẢN

Ngành	: Dịch vụ kho bãi
Ngày báo cáo	: 21/03/2024
Giá hiện tại (VND/CP)	: 13.700
Vốn hóa (Tỷ VND)	: 820.8
SLCPLH (CP)	: 59.910.133

DIỄN BIẾN GIÁ



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	4Q22	4Q23
Tăng trưởng DTT (%)	67,9%	802%
Tăng trưởng LNST (%)	-4,5%	393%
Biên LNG (%)	54%	7,8%
Biên LNST (%)	13,6%	7,4%
ROA (%)	6,19%	6,96%
ROE (%)	6,41%	7,79%
Nợ vay/VCSH (lần)	-	-
EPS (VND/CP)	180	404
BVPS (VND/CP)	20,925	13,999

Kết quả kinh doanh 2023 tăng trưởng ấn tượng

- KQKD Q4/2023 tăng mạnh svck.** Cụ thể, doanh thu thuần của DXP đạt hơn 325 tỷ đồng (tăng hơn gấp 10 lần svck), LNST đạt 24,2 tỷ đồng (tăng gấp 5 lần svck). **KQKD của công ty tăng trưởng ấn tượng do: (i)** Ghi nhận khoản doanh thu bán hàng tăng 288 tỷ đồng, chúng tôi cho rằng khoản doanh thu này đến từ mảng nhựa đường; **(ii)** Doanh thu tài chính tăng trong khi chi phí tài chính giảm, theo đó doanh thu tài chính tăng gấp 3,9 lần svck lên 7,2 tỷ đồng trong khi chi phí tài chính giảm mạnh từ 7,7 tỷ đồng xuống còn 12,9 triệu đồng do công ty không còn trích lập dự phòng tài chính từ hoạt động góp vốn vào Công ty TNHH Vận chuyển hàng công nghệ cao (Transvina); **(iii)** Chi phí QLDN giảm 50,6% svck về 2,7 tỷ đồng.
- Lũy kế năm 2023,** DXP ghi nhận doanh thu thuần đạt hơn 410,6 tỷ đồng (+280,8%% svck), biên LN gộp giảm 29,76 điểm phần trăm về mức 15,4%, LNTT năm 2023 đạt 67,8 tỷ đồng (+50,3% svck) & LNST đạt 54,6 tỷ đồng (+57,5% svck). Như vậy, so với kế hoạch năm 2023, công ty mới chỉ hoàn thành 96% mục tiêu tổng doanh thu để ra hồi đầu năm nhưng vượt 58% kế hoạch LNTT.
- Cơ cấu tài sản an toàn với lượng tiền dồi dào:** Tại 31/12/2023, tổng tài sản của DXP là 982,6 tỷ đồng (+67,8% svck). Khoản mục tiền và các khoản tiền gửi của công ty là 479,5 tỷ đồng (+378% so với đầu năm) và chiếm 48,8% cơ cấu TTS. Khoản đầu tư vào Công ty liên kết tại thời điểm cuối năm có giá trị 442,5 tỷ đồng, chiếm 45% cơ cấu TTS. Đây là 2 khoản mục lớn nhất trong cơ cấu TS của DXP. Trong đó, đáng chú ý, TTS tăng mạnh (chủ yếu là do tăng mạnh lượng tiền và tiền gửi ngân hàng) xuất phát từ việc Công ty đã thực hiện tăng vốn bằng cách phát hành riêng lẻ 25 triệu cổ phần & phát hành cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 10% (trên 5,4 triệu cổ phần).
- Sức khỏe tài chính lành mạnh:** VCSH đóng góp 85,3% tổng nguồn vốn trong đó vốn góp tăng gấp 2 lần lên 599 tỷ đồng. Nợ ngắn hạn tuy chỉ chiếm 14,6% tổng nguồn vốn nhưng đã tăng gấp 6 lần so với năm ngoái do ghi nhận khoản phải trả Công ty Glory International FZ-PLC số tiền 107 tỷ đồng, CTCP Thiết bị Bê tông VIPEC 13 tỷ đồng. **DXP không ghi nhận nợ vay tài chính. Bên cạnh đó, dòng tiền thuần từ HĐKD dương, cho thấy sức khỏe tài chính của DXP khá tốt.**
- Chúng tôi cho rằng triển vọng kinh doanh năm 2024 của DXP sẽ khả quan do những yếu tố sau:**
 - (i)** Cảng Đoạn Xá có vị trí địa lý thuận lợi thuộc khu vực cảng của thành phố Hải Phòng – nằm trong nhóm cảng đặc biệt có quy mô và sản lượng hàng hóa thông qua cảng lớn.
 - (ii)** Mảng nhựa đường sẽ là động lực tăng trưởng mới cho DXP thời gian tới. Năm 2023, DXP đã bắt đầu ghi nhận doanh thu, lợi nhuận từ mảng này và dự kiến thời gian tới mảng này sẽ vẫn khả quan do được hưởng lợi nhờ chính sách

đẩy mạnh đầu tư công của Nhà nước. DXP cũng có những lợi thế nhất định về tiềm lực tài chính, nhiều năm kinh nghiệm cung cấp dịch vụ cầu bến, bơm rót mặt hàng nhựa đường lỏng cho khách hàng.

(iii) Ngoài hình thức bán buôn cho các đầu mối cung ứng tại miền Bắc, DXP sẽ tiếp tục kiện toàn bộ máy và cơ cấu tổ chức mảng kinh doanh nhựa đường để cung ứng trực tiếp vào các công trình thông giao thông trên khắp cả nước; đặc biệt là các công trình giao thông trọng điểm, đường cao tốc, các dự án đầu tư công....

- Tuy nhiên DXP cũng có những rủi ro khi cạnh tranh cùng các cảng cùng ngành trong cùng khu vực sau khi Thông tư 39/2023 về việc tăng 10% giá bốc dỡ container được ban hành, cảng nước sâu Lạch Huyện và Cái Mép – Thị Vải sẽ được áp khung giá riêng, tạo ra sức ép cạnh tranh.
- Tại mức giá hiện tại, DXP đang giao dịch với PE và PB lần lượt ở mức 15 lần và 0,97 lần.

KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 4/2023 VÀ NĂM 2023

Chỉ tiêu	4Q2022	4Q2023	%YoY	2022	2023	%YoY
Doanh thu thuần	36,1	325,5	802%	107,8	410,7	281%
Lợi nhuận gộp	19,5	25,5	31%	48,7	63,2	29,8%
Biên LN gộp	54,0%	7,8%		45,2%	15,4%	
Chi phí BH & QLDN	5,5	2,7	-51%	18,2	14,7	-19,2%
Tỷ lệ Chi phí BH & QLDN/DTT	15%	1%		16,9%	3,6%	
Doanh thu tài chính	1,8	7,2	300%	21,89	19,2	-12,3%
Chi phí tài chính	7,7	12,95	68%	7,7	12,95	68,2%
Chi phí lãi vay	-	-	n/a	-	-	n/a
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	8,2	29,9	265%	44,7	67,6	51,4%
Lợi nhuận trước thuế	8,16	30,12	269%	45,1	67,9	50,4%
LNST sau lợi ích cổ đông thiểu số	4,91	24,21	393%	34,6	54,6	57,5%
Biên LN ròng	13,6%	7,4%		32,1%	13,3%	

Nguồn: DXP, ABS Research

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Khuyến nghị cổ phiếu

MUA	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ 8% đến 15%
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -5% đến 8%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến -5%
BÁN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: www.abs.vn

Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: abs-research@abs.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

Dầu khí, Điện

Lê Thị Kim Huệ - Phó Giám đốc

Email: hue.lethikim@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đặng Xuân Lưu – Giám đốc

Email: luu.dangxuan@abs.vn

Vĩ mô, Tài chính

Trần Xuân Bách - Chuyên viên

Email: bach.tranxuan@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đỗ Thành Trung – Phó Giám đốc

Email: trung.dothanh@abs.vn

Bán lẻ, Hàng tiêu dùng

Nguyễn Phương Thảo - Chuyên viên

Email: thao.nphuong@abs.vn

Bất động sản, Xây dựng, VLXD

Phạm Hồng Trường – Chuyên viên

Email: truong.phamhong@abs.vn

Hóa chất, Hàng tiêu dùng

Trịnh Thu Trang - Chuyên viên

Email: trang.trinhthu@abs.vn

Hàng công nghiệp, Công nghệ & Viễn thông

Bùi Minh Anh - Chuyên viên

Email: anh.buiminhh@abs.vn